

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Điều khoản bảo hiểm bổ sung
áp dụng đối với Quy tắc bảo hiểm Bảo an chủ thẻ Flexi**

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật Doanh nghiệp sửa đổi, thay thế;

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000; Luật Kinh doanh bảo hiểm sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Giấy phép thành lập số 38/GP/KDBH ngày 18/10/2008 của Bộ Tài chính và các giấy phép điều chỉnh;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/2014/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014;

Căn cứ vào Quy tắc bảo hiểm Bảo an chủ thẻ Flexi ban hành theo Quyết định số 4488./2020/QĐ-ABIC-PHH ngày 07/10/2020 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

Căn cứ yêu cầu thực tiễn của hoạt động kinh doanh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng BH Phi hàng hải tại Tờ trình ngày 06/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này là các Điều khoản bảo hiểm bổ sung áp dụng đối với Quy tắc bảo hiểm Bảo an chủ thẻ Flexi.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2013/2020/QĐ-ABIC-PHH ngày 25/5/2020 của Tổng giám đốc về việc ban hành Điều khoản bảo hiểm bổ sung áp dụng đối với Quy tắc bảo hiểm Bảo an chủ thẻ Flexi.

Điều 3: Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng Trụ sở chính, Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc ABIC chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch HĐQT (đề báo cáo);
- HĐQT; Ban kiểm soát;
- Ban QLRR, Ban KTKSNB;
- Lưu TCHC, PHH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM NGÂN HÀNG
NÔNG NGHIỆP**

Đ. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Tiến Hải

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM BỔ SUNG

(Áp dụng đối với Quy tắc bảo hiểm Bảo an chủ thẻ Flexi)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4489/2020/QĐ-ABIC-PHH ngày 07/10/2020 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

Trên cơ sở Bên mua bảo hiểm đã tham gia bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm Bảo an chủ thẻ Flexi, Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn thêm các Điều khoản bảo hiểm bổ sung dưới đây. Điều khoản bảo hiểm bổ sung sẽ tuân theo các điều khoản có liên quan của Quy tắc bảo hiểm Bảo an chủ thẻ Flexi:

I. Bảo hiểm rút tiền tại máy ATM (Mã số 001-BACTF)

1. Phạm vi bảo hiểm

Khi Chủ thẻ được bảo hiểm rút tiền tại máy ATM bằng thẻ ATM có tham gia điều khoản bổ sung này, bị cướp giật xảy ra trong vòng 10 phút kể từ thời điểm rút tiền và trong khoảng cách 500 mét tính từ máy ATM thì Chủ thẻ sẽ được bồi thường số tiền rút tại máy ATM đã bị cướp giật.

2. Phạm vi địa lý: Trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

3. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Khi xảy ra tổn thất Chủ thẻ phải thông báo ngay cho ABIC để được hướng dẫn các thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm đồng thời thông báo cho cơ quan Công an để lập Biên bản xác nhận sự việc trong vòng 12 giờ.

Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bao gồm:

- Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của ABIC).
- Hồ sơ do cơ quan Công an lập như Biên bản làm việc, lời khai, báo cáo xác minh...
- Hóa đơn rút tiền tại máy ATM hoặc sao kê tài khoản.
- Bản sao Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu (nếu có).
- Các chứng từ liên quan khác theo yêu cầu của ABIC (nếu có).

4. Mức trách nhiệm và Phụ phí bảo hiểm

- Mức trách nhiệm bảo hiểm: 3.000.000 đồng/vụ và 9.000.000 đồng/năm.
- Phụ phí bảo hiểm: Định phí căn cứ vào từng Hợp đồng bảo hiểm.

II. Bảo hiểm hành lý, tư trang của chuyến đi cá nhân (Mã số 002-BACTF)

1. Phạm vi bảo hiểm

Trường hợp Chủ thẻ được bảo hiểm dùng thẻ ATM có tham gia điều khoản bổ sung này để thanh toán toàn bộ các chi phí vận chuyển của chuyến đi cá nhân trong thời hạn hiệu lực bảo hiểm mà bị thất lạc, mất cắp, mất cướp máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động, máy ảnh kỹ thuật số và máy nghe nhạc. ABIC sẽ chi trả chi phí mua sắm các thiết bị thay thế mới trong trường hợp Chủ thẻ dùng thẻ để thanh toán.

2. Phạm vi địa lý: Trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

3. Loại trừ bảo hiểm: ABIC không chịu trách nhiệm chi trả quyền lợi bảo hiểm đối với các trường hợp:

- Phát sinh trong thời gian vượt quá 21 ngày của chuyến đi cá nhân hoặc các chuyến đi có khoảng cách dưới 100 km.

- Những chuyến đi với mục đích kinh doanh hoặc các chuyến công tác theo yêu cầu của Cơ quan/Đơn vị.
- Xảy ra đối với hành lý, tư trang của Chủ thẻ được chuyên chở như hàng hóa.
- Xảy ra đối với hành lý, tư trang được gắn trên nóc xe buýt hoặc để bất cẩn nơi công cộng.

4. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

- Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của ABIC).
- Các chứng từ chứng minh chi phí vận chuyển về vé hành khách của chuyến đi du lịch được thực hiện qua thẻ.
- Hồ sơ do cơ quan Công an lập như Biên bản làm việc, lời khai, báo cáo xác minh ...
- Hóa đơn thanh toán các chi phí mua sắm cho các thiết bị thay thế mới và sao kê tài khoản.
- Các chứng từ liên quan khác theo yêu cầu của ABIC (nếu có).

5. Mức trách nhiệm và Phụ phí bảo hiểm

- Mức trách nhiệm bảo hiểm: 3.000.000 đồng/vụ và 9.000.000 đồng/năm.
- Phụ phí bảo hiểm: Định phí căn cứ vào từng Hợp đồng bảo hiểm.

III. Bảo hiểm giao dịch gian lận thẻ (Mã số 003-BACTF)

Áp dụng theo Quy tắc và biểu phí bảo hiểm giao dịch gian lận thẻ ban hành theo Quyết định số 1442/2020/QĐ-ABIC-TSKT ngày 20/4/2020 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

IV. Mở rộng phạm vi địa lý (Mã số 004-BACTF) (áp dụng cho Chương trình bảo hiểm I)

1. Phạm vi địa lý: Toàn thế giới.

Theo điều khoản bổ sung này Người được bảo hiểm được bảo hiểm cho các tai nạn xảy ra ngoài lãnh thổ Việt Nam.

2. Phụ phí: 5% x Phí bảo hiểm tiêu chuẩn năm của điều khoản bảo hiểm chính.

V. Nguyên tắc thế quyền

Trường hợp tổn thất xảy ra có liên quan đến trách nhiệm của người thứ ba, Người được bảo hiểm phải thực hiện đúng theo hướng dẫn của ABIC để bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền đòi bồi thường cho ABIC kèm theo toàn bộ hồ sơ, các căn cứ, tài liệu cần thiết và phối hợp chặt chẽ với ABIC đòi lại số tiền đã hoặc sẽ được ABIC bồi thường. Trong trường hợp Người được bảo hiểm từ chối chuyển quyền cho ABIC, không bảo lưu hoặc từ bỏ quyền yêu cầu người thứ ba bồi thường thì ABIC có quyền giảm trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường của Người được bảo hiểm.

VI. Bảo hiểm trùng

Trường hợp Người được bảo hiểm đã được hưởng các khoản thanh toán theo Hợp đồng bảo hiểm khác cho các sự kiện đã được khiếu nại theo Điều khoản bổ sung này (trừ Điều khoản bổ sung 004-BACTF), ABIC chỉ có trách nhiệm đối với số tiền không được bồi thường theo các Hợp đồng bảo hiểm khác.

VII. Mức tăng, giảm phí

Trên cơ sở đánh giá rủi ro đối tượng bảo hiểm, Tổng Giám đốc Công ty có thể quyết định tăng hoặc giảm phí bảo hiểm đảm bảo hiệu quả kinh doanh của nghiệp vụ. *an*

TỔNG GIÁM ĐỐC *U2*



Nguyễn Tiến Hải



1/2 page 1000 3/4